

**Chương trình học 4 năm Đại học ngành Quản trị Kinh doanh năm học 2023 Đại học KHKT Tinh Ngô (dành cho tân sinh viên năm học 2023)**

Môn học	Năm 1 (2023)				Năm 2 (2024)				Năm 3 (2025)				Năm 4 (2026)				Tin chỉ											
	Môn học		Học kỳ 1		Học kỳ 2		Môn học		Học kỳ 1		Học kỳ 2		Môn học		Học kỳ 1			Học kỳ 2										
	Tin chỉ	Tiết học	Tin chỉ	Tiết học	Tin chỉ	Tiết học	Tin chỉ	Tiết học	Tin chỉ	Tiết học	Tin chỉ	Tiết học	Tin chỉ	Tiết học	Tin chỉ	Tiết học		Tin chỉ	Tiết học									
Môn học bắt buộc	Thường thức bắt buộc	Thường thức chung	Hoa ngữ phân nghe (1)	2	2			TOCFL phân nói (1)	2	2			Hoa ngữ nâng cao (1)															
			Hoa ngữ phân nghe (2)			2	2	TOCFL phân nói (2)			2	2			Hoa ngữ nâng cao (2)													
			Hoa ngữ phân nói (1)	2	2			TOCFL phân đọc (1)	2	2																		
			Hoa ngữ phân nói (2)			2	2	TOCFL phân đọc (2)			2	2																
			Hoa ngữ phân đọc (1)	2	2																							
			Hoa ngữ phân đọc (2)			2	2																					
			Hoa ngữ phân viết (1)	2	2																							
			Hoa ngữ phân viết (2)			2	2																					
	Thế tục							Thế tục (1)	2	2			Thế tục (3)	2	2													
								Thế tục (2)			2	2	Thế tục (4)			2	2											
Tổng tín chỉ thường thức bắt buộc				8	8	8	8	Tổng tín chỉ thường thức bắt buộc				6	6	6	6	Tổng tín chỉ thường thức bắt buộc				4	4	4	4	0	0	0	0	36
Môn học bắt buộc	Chuyên ngành bắt buộc	Quản lý học	2	2			Môn thống kê	2	2			Quản lý sản xuất	2	2														
		Kinh tế học			2	2	Vận hành mạng xã hội			2	2	Dự án chuyên đề			2	2												
		Kế toán học	2	2			Thực hành và quản lý bán lẻ	2	2			Quản lý chất lượng phục vụ			2	2												
		Tiếp thị học			2	2	Quản lý nhân sự	2	2			Thư hành Excel	2	2														
		Khái niệm thương mại điện tử	2	2			Thư hành thương mại điện tử	2	2																			
		Ứng dụng công nghệ thông tin			2	2	Quảng cáo sáng tạo			2	2																	
										2	2																	
											2	2																
												2	2															
		Tổng tín chỉ chuyên ngành bắt buộc				6	6	6	6	Tổng tín chỉ chuyên ngành bắt buộc				8	8	8	8	Tổng tín chỉ chuyên ngành bắt buộc				4	4	4	4	0	0	0
Môn học tự chọn	Thường thức tự chọn																											
Môn học tự chọn	Chuyên ngành tự chọn	Mô hình quản lý kinh doanh	Thực hành kỹ thuật xã giao	2	2			Quản lý doanh nghiệp quốc tế	2	2			Thực hành tiếp thị quảng cáo	2	2			Quản lý thời gian	2	2								
			○Lắp đặt phần mềm thương nghiệp	3	3			Lãnh đạo và giao tiếp	2	2			Phục vụ sáng tạo	2	2			Hội thoại sinh hoạt tiếng anh	2	2								
			Chứng chỉ chuyên ngành(1)	1	1			Khái niệm sản nghiệp thời trang	2	2			Quảng cáo ngành phục vụ	2	2			Thực hành mô phỏng sáng tạo lập nghiệp	2	2								
			Chứng chỉ chuyên ngành(2)	1	1			Quan hệ công chúng			2	2	Thực hành kế hoạch lập nghiệp			3	3			Tư vấn chứng chỉ tài chính	3	3						
			Thực hành giao tiếp và diễn đạt			2	2	Hành vi tổ chức			2	2	○Thiết kế hoạt động sáng tạo			2	2			Nghiên cứu case study doanh nghiệp thành công	2	2						
			○Thực hành thao tác Powerpoint			2	2	Thực hành quản lý sản phẩm			2	2	Thực hành đàm phán thương nghiệp			2	2			Ứng dụng tiếng anh nơi làm việc		2	2					
			Quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ			2	2	Quản lý kinh doanh thương hiệu			2	2	○Thực hành quy hoạch tài nguyên doanh nghiệp			2	2			Kinh doanh sản nghiệp văn hóa sáng tạo		2	2					
			Thực hành thao tác kênh thương mại điện tử			2	2	Quản lý và lý luận tổ chức			2	2	○Thực hành kế hoạch quảng cáo			2	2			Quản lý tri thức		2	2					
			Ứng dụng Office nâng cao			2	2	Quản lý tâm lý học	2	2			Khái niệm quản lý lập nghiệp	2	2					○Quản lý chuyên án		2	2					
			Trải nghiệm đa văn hóa			2	2	Tiếng anh thương nghiệp ứng dụng (3)	2	2			Đầu tư cơ bản	2	2					Mô hình sáng tạo thương nghiệp		2	2					
Tiếng anh thương nghiệp ứng dụng (1)	2	2			Tiếng anh thương nghiệp ứng dụng (4)			2	2	Hành vi người tiêu dùng	2	2					Quản lý chiến lược	2	2									
Tiếng anh thương nghiệp ứng dụng (2)			2	2						Tích hợp truyền thông tiếp thị	2	2																
Môn học tự chọn	Thường thức tự chọn																											
Môn học tự chọn	Chuyên ngành tự chọn	Môn tự chọn chung	Tư học (1)	2	2			Tư học (2)					Thực tập hệ (2)	3	3			Thực tập hệ (3)	3	3								
									Thực tập hệ (1)	3	3			Hành vi người tiêu dùng	2	2			Thực tập ngoài trường (1)	9	9							
									○Diễn đạt và báo cáo	2	2			Quản lý quan hệ khách hàng	2	2			Thực tập ngoài trường (2)		9	9						
									○Làm bản kế hoạch			2	2	Quảng cáo thương hiệu	2	2			Luân lý nơi làm việc	2	2							
									○Thiết kế Website	2	2			Tiếp thị kỹ thuật số			2	2			Xu hướng sản nghiệp		2	2				
									Thực hành tự tiếp thị truyền thông			2	2	Hướng dẫn đọc hiểu báo cáo tài vụ	2	2												
									Ứng dụng truyền thông in ấn và nhiếp ảnh thương mại	2	2			Phân tích đại số			2	2										
									Sản xuất video thương nghiệp			2	2	Quy định liên quan kế toán	2	2												
									Suy nghĩ sáng tạo	2	2			Thực hành quản lý quan hệ khách hàng			2	2										
									Thực hành động viên tập thể nhóm			2	2															
Tổng tín chỉ chuyên ngành tự chọn				11	11	14	14	Tổng tín chỉ chuyên ngành tự chọn				23	23	20	20	Tổng tín chỉ chuyên ngành tự chọn				27	27	17	17	0	0	0	0	160
Tổng				25	25	28	28	Tổng				37	37	34	34	Tổng				35	35	25	25	0	0	0	0	232

- Chỉ chú**
- Bảng chương trình học này được thiết lập dựa theo quy định đại học và quy định nhà trường, và đã được thông qua hội nghị ngày 7 tháng 3 năm 2023 bởi Ủy viên chương trình học của nhà trường.
  - Chương trình học này kế hoạch 4 năm, tín chỉ thường thức bắt buộc là 36 tín chỉ, tín chỉ chuyên ngành bắt buộc là 36 tín chỉ, tín chỉ chuyên ngành tự chọn ít nhất phải hoàn thành 56 tín chỉ, tổng tín chỉ tốt nghiệp là 128 tín chỉ.
  - Những môn học bắt buộc được liệt kê trong bảng này, sinh viên sẽ phải học theo học kỳ/ năm học mà nhà trường sắp xếp. Môn học tự chọn khoa ngành sẽ dựa theo tình trạng thực tế để xem xét việc mở lớp. Đối với những môn học tín chỉ năm thì tín chỉ trong cả học kỳ 1 và 2 đều phải trên trung bình mới có thể tính vào tín chỉ tốt nghiệp.
  - Môn học thường thức hãy tham khảo bảng tổng môn học trung tâm thường thức. Chương trình thường thức tự chọn không được liệt kê vào tín chỉ tốt nghiệp.
  - Đối với tín chỉ chuyên ngành tự chọn, nếu như các môn học trùng nhau sẽ không được tính thêm tín chỉ.
  - Tín chỉ thường thức tự chọn không được tính vào tổng tín chỉ tốt nghiệp.
  - Các môn học thường thức có thể tham khảo bảng tổng môn học của trung tâm thường thức.
  - Trước khi tốt nghiệp, sinh viên phải thi đậu được bằng Toefl B1 mới đủ điều kiện tốt nghiệp, nếu như chưa đạt điều kiện phải tham gia lớp học phụ đạo của trung tâm hoa ngữ.
  - Quy định thực tập sinh viên nước ngoài: Trong thời gian học, chương trình thực tập mỗi học kỳ không được quá 9 tín chỉ, và tổng tín chỉ thực tập của cả chương trình học 4 năm không được vượt quá 18 tín chỉ.

**Chủ nhiệm khoa ngành**

**Viện trưởng**

(ký tên)

năm tháng ngày